TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 50/2018/QĐST- HNGĐ	*Thái Thụy, ngày 02 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 44/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 2 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Đào Văn Đ - sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 44/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 2 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Đào Văn Đ

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị N và anh Đ xác định có 02 con chung là cháu Đào Hoàng A sinh ngày 29/7/1998 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết và cháu Đào Nguyễn T sinh ngày 25/3/2005. Chị N, anh Đ thỏa thuận giao con chung Đào Nguyễn T cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con T nên không đặt ra giải quyết. Anh Đ có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2.2 Về tài sản: Chị N và anh Đ tự nguyện thỏa thuận về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị N tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai số: 0001xxx ngày 07/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình sang thành án phí. Đối trừ trả lại chị N 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
-UBND xã B, huyện T, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY
Thẩm phán
(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Hằng